

thực trạng tham vấn ở Việt nam: Từ lý thuyết đến thực tế

*PGS, TS. Trần Thị Minh Đức
Khoa Tâm lý học, Trường ĐHKHXH&NV*

I. Đặt vấn đề

Trong khoảng mười năm lại đây, tại các thành phố lớn nhiều dịch vụ trợ giúp tâm lý, xã hội phát triển. Một trong các dịch vụ đó là dịch vụ tư vấn. Dịch vụ này được thể hiện qua các hình thức tư vấn trên đài, tư vấn trên báo, tư vấn qua thư từ, tư vấn qua điện thoại, tư vấn qua mạng và tư vấn trực tiếp. Phải thấy rằng, các dịch vụ trợ giúp tâm lý đã đáp ứng được các nhu cầu thông tin, nhu cầu giải tỏa tinh thần của người thành phố trước những thách thức của cuộc sống hiện đại.

Chúng ta biết rằng, khách hàng của các dịch vụ tư vấn rất đa dạng, họ không chỉ giải bày những vướng mắc trong đời sống tâm hồn, mà còn muốn được cung cấp thông tin về các vấn đề xã hội. Trong khuôn khổ bài báo này, chúng tôi chỉ đề cập đến thực trạng hoạt động của dịch vụ trợ giúp những khách hàng đang có khó khăn về tâm lý. Tức là muốn nói đến công việc của người làm tham vấn (Counselling), chứ không bàn đến công việc của các nhà tư vấn, cố vấn (Consultation) - những người làm dịch vụ môi giới thông tin như cho lời khuyên, giải đáp thắc mắc, phán xét và chỉ bảo cho khách hàng cách giải quyết vấn đề của họ (5).

Để đánh giá hoạt động tham vấn và vai trò của các nhà tham vấn trong giai đoạn hiện nay, chúng tôi đã thu thập và phân tích ý kiến của 40 cán bộ giảng dạy, nghiên cứu và làm công tác tham vấn trực tiếp tại các trung tâm tư vấn ở Hà nội và Thành phố Hồ Chí Minh; thu thập các ca tham vấn thực tế trên đài, báo, điện thoại; tham khảo các báo cáo khoa học tại các hội thảo về công tác tham vấn ở Hà nội và TP Hồ Chí Minh; phỏng vấn sinh viên đã học về tham vấn. Trong khuôn khổ của một bài báo, chúng tôi chỉ tập trung đánh giá về thực trạng hoạt động tham vấn hiện nay và khả năng phát triển của nghề này trong tương lai. Bài viết tiếp cận theo hướng soi lý thuyết tham vấn vào thực tế hành nghề tham vấn ở Việt nam.

II. Phân tích kết quả điều tra

Trước khi phân tích thực trạng hoạt động tham vấn hiện nay, chúng tôi xin được lưu ý về vấn đề dùng thuật ngữ: Tham vấn hay Tư vấn? Hiện nay, chúng ta vẫn thông dụng một thuật ngữ "Tư vấn" để chỉ công việc hỗ trợ tâm lý cho khách hàng. Khi trình bày về khái niệm tham vấn, trong "*Giáo trình tập huấn tham vấn cho các giảng viên*", các chuyên gia tham vấn của UNICEF có viết: "*ở Việt Nam vẫn có những sự nhầm lẫn về định nghĩa tham vấn, thuật ngữ thích hợp nên sử dụng để định danh nghề là tham vấn. Thuật ngữ Tư vấn hay Cố vấn hiểu theo nghĩa đen là người cung cấp sự hỗ trợ cho thân chủ (giống như trong hợp đồng kinh doanh), trong tiếng Việt thuật ngữ này được sử dụng rộng rãi lẫn với nghĩa tham vấn. Thuật ngữ Tham vấn ngụ ý rằng yếu tố tâm lý giúp ích cho việc tăng cường khả năng cho thân chủ. Do đó thuật ngữ Tham vấn tương đối phù hợp vì nó biểu đạt chính xác hơn các kỹ năng, kiến thức và chuyên môn mà công việc đòi hỏi*"(2, tập 1, trang 19). Tuy nhiên, vì tôn trọng thói quen dùng từ nên đôi chỗ chúng tôi vẫn giữ nguyên từ Tư vấn hoặc giữ nguyên lời của khách thể nghiên cứu (Ví dụ Trung tâm tư vấn...) khi nói về công việc trợ giúp tâm lý.

Thực tế cho thấy hình thức tham vấn chủ yếu hiện nay là tham vấn cá nhân, thông qua điện thoại. Tại thành phố Hồ Chí Minh, trung bình mỗi ngày Trung tâm Tư vấn tâm lý - Giáo dục, tình yêu, hôn nhân, gia đình tiếp 165 cuộc gọi. Còn Trung tâm tư vấn tình yêu - hôn nhân - gia đình (Hà nội), trung bình mỗi ngày trả lời 100 cuộc. Khách hàng của các trung tâm này chủ yếu là phụ nữ ở độ tuổi từ 20 – 40 tuổi.

Khảo sát mức độ "đào tạo nghề" của cán bộ tham vấn, kết quả cho thấy: những cán bộ nào được tham gia vào các dự án tham vấn với sự giúp đỡ của các tổ chức quốc tế thì thường được học qua các lớp thực hành tham vấn (như tham vấn HIV/SIDA, tham vấn bạo hành phụ nữ trong gia đình, tham vấn tai nạn thương tích, tham vấn cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn...). Đánh giá về tình hình phát triển đội ngũ cán bộ làm công tác tham vấn hiện nay, các cán bộ lãnh đạo UBDS & GĐVN cho biết: "*Trong mấy năm qua các chuyên gia của UNICEF đã đào tạo lớp tham vấn trẻ em cho 22 cán bộ cơ sở thuộc UBDS&GĐ các tỉnh, thành phố. Ngoài ra UNICEF còn tài trợ (dưới sự tổ chức của UBDS&GĐVN) đào tạo một lớp giảng viên tham vấn cho 30 cán bộ các trường Đại học, bệnh viện, các tổ chức xã hội và đoàn thể của TPHCM và Hà Nội. Đây là lực lượng nòng cốt sẽ tham gia giảng dạy trong các khoá đào tạo về kỹ năng tham vấn ở cấp*

Trung ương và địa phương trong phạm vi cả nước." - Báo cáo trong hội thảo bàn về công tác tham vấn trẻ em, tháng 4/2002.

Những con số nêu trên về thực tế đào tạo tham vấn ở Việt nam thật là khiêm tốn. Tuy nhiên các dịch vụ tham vấn tại các thành phố lớn vẫn được xúc tiến và ngày càng phát triển. Điều này nói lên rằng: Nhu cầu được tham vấn tâm lý (chủ yếu về tình cảm) ngày càng gia tăng, nhưng các cán bộ làm việc trong lĩnh vực này lại thiếu tính chuyên nghiệp do chưa được đào tạo bài bản.

Khi đánh giá thực trạng hoạt động tham vấn hiện nay, lãnh đạo UBDS & GDVN có nói: "*Bản thân nhiều cán bộ đang làm tham vấn, nhưng thực tế là làm tư vấn. Vì chủ yếu là cho lời khuyên, giảng giải vấn đề dựa vào kinh nghiệm cá nhân và chuẩn mực xã hội. Nhiều cán bộ (người làm công tác tham vấn) chưa thực sự phân biệt rõ giữa tham vấn và tư vấn, chưa được đào tạo đầy đủ về các kỹ năng tham vấn, không nắm rõ các nguyên tắc, đạo đức của nghề*" - Trích phát biểu trong hội thảo *Bàn về công tác tham vấn* (4/2002).

Với câu hỏi "*Thế nào là tham vấn?*", xét từ khía cạnh lý thuyết, tất cả các cán bộ tham vấn được phỏng vấn (đã được đào tạo) đều nhận thức đúng đắn về bản chất của tham vấn. Theo họ: "*Tư vấn Tâm lý (ý nói tham vấn - diễn giải của người viết) là sự trao đổi tâm tình giữa nhà tham vấn và thân chủ. Nhà tham vấn lắng nghe và thấu hiểu vấn đề của thân chủ, soi sáng vấn đề cho thân chủ để họ tự lựa chọn các giải pháp*" (phiếu 17). Hay, "*Nhà tham vấn thấu cảm vấn đề của thân chủ, tiệm tiến cùng thân chủ, giúp khơi dậy tiềm năng giải quyết vấn đề của thân chủ, soi sáng cho thân chủ, giúp thân chủ nhận thức rõ ràng hơn vấn đề của mình để từ đó đưa ra quyết định cho hành vi của chính mình*" (phiếu 30).

Tuy nhiên khi phân tích các ca tham trực tiếp mà chúng tôi thu được qua đài, điện thoại, trung tâm tư vấn thì kết quả lại phản ánh không như trong các phỏng vấn. Khi tham vấn cho khách hàng họ thường đưa ra lời khuyên trực tiếp, dạy bảo thân chủ, áp đặt quan điểm, thuyết giảng, phê phán Thân chủ, phán đoán, suy luận tức thời vấn đề của TC, chất vấn dồn dập để khai thác thông tin, tuyên truyền, trấn an thân chủ, bảo cho TC cách giải quyết vấn đề một cách rất vội vã (3). Trong khi về lý thuyết họ biết rằng không được làm như vậy.

Kết luận của chúng tôi rất phù hợp với nhận định của các chuyên gia tham vấn nước ngoài về nhóm cán bộ thuộc Dự án về Tư vấn bạo hành: "*Các học viên (chỉ các cán bộ tư vấn thuộc dự án) có xu hướng nghiêng về những can thiệp trực tiếp hơn là gián tiếp. Ví dụ, các học viên thường khuyên khách hàng nên làm gì*

dựa vào ý kiến và kinh nghiệm của chính họ. Điều này xảy ra mặc dù trong thực tế cả giảng viên và học viên thường nhất trí rằng khách hàng có trách nhiệm với các quyết định của họ và người tư vấn cần tư vấn gián tiếp là điều quan trọng." (1)

Sự chỉ ra những mâu thuẫn giữa nhận thức và thực tế làm các ca tham vấn cụ thể (bằng cách soi lý luận vào thực tế) nhằm muốn nêu lên một thực tế rằng: còn khá nhiều người đang hành nghề tham vấn, mặc dù đã được học và hiểu rõ bản chất của tham vấn, nhưng hành động của họ vẫn giống như một cố vấn, một nhà giáo, một luật sư hoặc đóng vai trò làm cha mẹ, bề trên của thân chủ.

Đánh giá năng lực của các nhà tham vấn, các ý kiến đều cho rằng: Người làm tham vấn hiện nay còn thiếu tính chuyên nghiệp vì phần lớn chưa được đào tạo bài bản, nên chưa đạt yêu cầu. Các cán bộ hoạt động bằng nhiệt tình, bằng kinh nghiệm là chính. Vì vậy kết quả tham vấn bị áp đặt chủ quan rất nhiều, thậm chí khi có vấn đề "rắc rối", nhiều cán bộ tham vấn không biết cách làm thế nào để giúp đỡ cho các khách hàng của mình...

Còn theo đánh giá của một cán bộ làm công tác quản lý các dự án về tham vấn của UNICEF: *"Người làm tham vấn thực sự hiện nay chưa được trang bị đầy đủ về kiến thức, kỹ năng tư vấn tâm lý. ở một số nơi người làm tư vấn tâm lý tự học hỏi, tự rút kinh nghiệm, tự làm. Có người lấy cái nhìn cá nhân khuyên bảo, áp đặt cho thân chủ những quan điểm của mình, hoặc cũng có những người nhiều tuổi họ nhìn vấn đề của thân chủ bằng cái nhìn cũ ... Người làm tham vấn phải nhìn bằng cái nhìn của thân chủ để hiểu vì sao họ lại có hành động đó, mà không được áp đặt quan điểm riêng của mình hoặc chuẩn mực chung của xã hội để khuyên bảo thân chủ. Nhà tham vấn không thể biến mình thành cha mẹ, thân chủ (phiếu 21).*

Phòng vấn một số cán bộ cơ sở tham gia trong các dự án tham vấn HIV/AIDS, tham vấn bạo hành gia đình, tham vấn trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, tham vấn tại nạn thương tích (Thanh hoá, Hưng Yên, TPHCM), sau khi được đào tạo các khoá ngắn hạn, họ đều có nhận định chung rằng: Yêu cầu nghề nghiệp cho một chuyên gia làm tham vấn đòi hỏi còn xa so với khả năng thực tế mà họ đang có. Điều họ học hỏi được nhiều hơn cả là hiểu được thế nào là tham vấn và vận dụng được một vài kỹ năng (kỹ năng lắng nghe, kỹ năng thông cảm, kỹ năng phản hồi, kỹ năng đặt câu hỏi) cho cuộc sống và nghề nghiệp của họ.

Như ý kiến của một cán bộ tham gia dự án tư vấn về bạo hành gia đình (TPHCM) cho biết: *"Trước đây chúng tôi chỉ lấy kinh nghiệm, uy tín của mình để*

khuyến bảo những gia đình có vấn đề. Gặp ca khó thì chúng tôi dùng pháp luật để hăm dọa. Nhưng hiện nay chúng tôi đã hiểu thế nào là tư vấn hiệu quả. Đó là một quá trình lắng nghe, trao đổi và giúp đỡ, cùng phân tích diễn tiến của sự việc xảy ra, cùng bàn bạc, phân tích cách xử lý khác nhau để giúp đương sự thêm nhận thức, nghị lực và sức mạnh để tin tưởng tự chọn quyết định và giải pháp hành động thích hợp cho hoàn cảnh của họ".

Do việc hành nghề tham vấn ở VN chủ yếu là phát triển tự phát, nên các quy chuẩn đạo đức và pháp lý trong tham vấn với tư cách là một nghề chưa được xây dựng. Phần lớn các cán bộ tham vấn khi hành nghề không nắm được các nguyên tắc đạo đức của nghề. Những sai phạm trong tham vấn và hiệu quả tham vấn kém chủ yếu là do nhiều nhà tham vấn không biết (thực tế Việt nam chưa có) hệ thống các nguyên tắc đạo đức để định lượng hành vi của mình. Mặt khác họ cũng chưa được trang bị sâu, rộng kiến thức về con người và tâm lý con người.

Đề cập đến vấn đề “*đạo đức nghề nghiệp*”, các cán bộ tham vấn đã được UNICEF đào tạo, nhấn mạnh rất nhiều đến tiêu chuẩn đạo đức là: “*Nhà tham vấn tâm lý không được gắn mình vào một quan hệ riêng tư của thân chủ. Tuyệt đối không được chuyển từ quan hệ nghề nghiệp giữa thân chủ và nhà tham vấn thành quan hệ cá nhân*” (phiếu 27).

Hoặc “*Đạo đức nghề nghiệp thì có nhiều vấn đề, tuy nhiên, cần chú ý tới quá trình mình tiếp xúc với thân chủ. Một quá trình dài thân chủ trút bầu tâm sự kể hết những điều thầm kín, những lo lắng, coi nhà tham vấn như một người tri âm và có thể nảy sinh những quan hệ cá nhân riêng tư. Quan hệ này có thể ảnh hưởng đến kết quả của tư vấn. Nếu nhà tham vấn để mình bị dẫn thân vào những quan hệ đó là vi phạm đạo đức nghề nghiệp*” (phiếu 23). Như vậy, xét về mặt nghề nghiệp, khi nhà tham vấn coi thân chủ (hoặc người lại, thân chủ đối xử với nhà tham vấn) như bạn bè, người thân...là không đúng với đạo đức nghề nghiệp.

Trên thực tế có không ít nhà tham vấn trong quá trình giúp đỡ đã để thân chủ lệ thuộc vào mình và tự biến mình thành người chịu trách nhiệm về hành vi của thân chủ: “*Em (nhà tham vấn) đã giúp đỡ chị ấy (thân chủ) rất nhiều, em đã làm mọi thứ để chị ấy quên đi quá khứ không hay của mình. Em tưởng đã trở thành người thân của chị ấy, không ngờ chị ấy vẫn tự tử. Em thấy đau khổ cho bản thân*” (phiếu 39).

Đối với nhà tham vấn, phẩm chất thấu cảm, thấu hiểu cần được học hỏi và rèn luyện. Tuy nhiên, thấu cảm không có nghĩa là đồng cảm – có những trải

nghiệm giống như thân chủ đang trải nghiệm. Thấu cảm là sự thông cảm, tôn trọng, chấp nhận và hiểu biết điều thân chủ đang trải nghiệm. Nếu nhà tham vấn không giữ cho mình được khách quan, biệt lập với thân chủ thì không giúp được gì cho thân chủ. Bằng sự lắng nghe, chấp nhận, tôn trọng mọi thứ thuộc về thân chủ, nhà tham vấn sẽ giúp họ làm rõ được thực tế vấn đề của họ. "*Nhà tham vấn luôn ghi nhớ rằng thay đổi để cải thiện trạng thái tâm lý tiêu cực, thay đổi để đương đầu tốt hơn với cuộc sống là **trách nhiệm của khách hàng**. Nhà tham vấn hỗ trợ và hướng dẫn khách hàng để tạo ra những thay đổi tích cực, nhưng **sự lựa chọn cuối cùng nằm ở chính khách hàng*** (2).

Với tư cách là người hành nghề chuyên nghiệp, nhà tham vấn cần phải đạt được yêu cầu của nghề nghiệp ở cả 3 bình diện: Phẩm chất nhân cách, kiến thức hiểu biết và kĩ năng, kĩ xảo của nghề. Và quá trình tham vấn luôn chịu kiểm soát bởi các nguyên tắc đạo đức của nghề. Việc phân biệt một người làm tham vấn chuyên nghiệp và không chuyên nghiệp thể hiện chính ở việc nhà tham vấn có nắm vững và thao tác hoá được các các nguyên tắc đạo đức khi hành nghề hay không.

Thực tế, chúng ta chưa có hiệp hội tham vấn để hoạch định những nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp (Còn hiệp hội Tâm lý - Giáo dục Việt nam thì chưa có những điều khoản quy định cho người hành nghề tham vấn), nên các dịch vụ tham vấn hiện nay vẫn hành nghề một cách tự nhiên theo "*luong tâm cá nhân*".

Đánh giá về hiệu quả của hoạt động tham vấn hiện nay, hầu hết các chuyên gia được phỏng vấn đều cho rằng "*chưa đạt hiệu quả cao*", "*Chưa có bài bản*". Mặc dù thực tế chưa có con số thống kê về những ca thành công hay thất bại. Như một cán bộ tham vấn trẻ cho biết: "*Khi khách hàng tìm đến chúng em qua điện thoại, hoặc trực tiếp đến trung tâm, chúng em đều ghi hồ sơ của họ. Tuy nhiên chúng em làm sao có thời giờ để kiểm tra xem hiệu quả tham vấn thực sự như thế nào. Họ không đến thì thôi. Có thể việc của họ đã giải quyết xong, nhưng cũng có thể họ không tin tưởng lắm vào nhà tham vấn, vì họ thấy không được lợi như họ muốn*"(phiếu 39).

Khảo sát thực tế cho thấy: hiện nay chưa có một mô hình hoạt động tham vấn chuẩn và những quy định cụ thể về pháp lý và đạo lý hành nghề ở Việt Nam. Như một cán bộ tham vấn cho biết: "*Dịch vụ tham vấn tâm lý bung ra do nhu cầu của xã hội, nhiều nơi mang tính tự phát. Những chuyên viên Tư vấn Tâm lý chưa được đào tạo để đáp ứng nhu cầu xã hội một cách có bài bản*" (phiếu 6)

Mặc dù hoạt động tham vấn có liên quan tới nhiều lĩnh vực trong xã hội, nhưng: *"Hiện nay hoạt động Tư vấn Tâm lý vẫn đơn ngành, chưa phối hợp đa ngành với y tế, công an, pháp lý... dù rất nhiều trường hợp cần sự phối hợp hỗ trợ của các ngành có liên quan để giải quyết được tận căn vấn đề của TC"* (phiếu 15)

Tuy nhiên không thể phủ nhận hiệu quả của hoạt động tham vấn hiện nay. Thực tế có không ít khách hàng cảm thấy hài lòng sau khi được tham vấn. *"Sau khi em tiếp xúc với chị ấy (cán bộ tham vấn) em thấy nhẹ nhõm, có cái gì đấy làm con người em sáng suốt hơn... có người hướng dẫn như thế thì tốt cho em lắm* (Khách hàng thuộc dự án Tư vấn bạo hành gia đình).

Về việc các dịch vụ tham vấn mở ra đại trà như hiện nay, các cán bộ tham vấn nhận xét rằng: Các dịch vụ tham vấn hiện nay bung ra theo nhu cầu của xã hội, nhiều trung tâm hoạt động còn mang tính tự phát. Đặc biệt các cơ quan pháp lý không kiểm soát được các trung tâm này.

Nhận định về tình hình phát triển tham vấn trong 10 năm tới, có nhiều các ý kiến đánh giá khác nhau, tập trung lại, đa số các ý kiến đều cho rằng nghề tham vấn trong tương lai sẽ tốt đẹp hơn, sẽ đi vào chiều sâu và mang tính chuyên nghiệp: *"Sẽ là một lĩnh vực hoạt động mạnh mẽ hơn nhiều vì nhu cầu của xã hội ngày càng tăng, vì xã hội ngày càng có nhu cầu. Người làm tư vấn tâm lý sẽ được học hỏi nhiều hơn, cũng có thể sẽ có một sự quản lý nào đó thông suốt"* (4)

Đa số cán bộ tham vấn đều tin tưởng vào sự phát triển và ngày càng hoàn thiện của nghề tham vấn. Nhiều ý kiến nhấn mạnh đến: *Tính chính quy trong đào tạo và hành nghề; mong muốn sự hợp tác với nước ngoài để có một quy trình đào tạo bài bản; nhà tham vấn cần được nâng cao kiến thức cơ bản về phát triển tâm lý, về y tế, tâm pháp, kiến thức về tình dục học, tâm lý gia đình, các kỹ năng sống...*

Đánh giá về hoạt động tham vấn trong 10 năm sắp tới, Để khép lại phần điều tra thực trạng hoạt động tham vấn hiện nay, chúng tôi xin trích lời nhận xét của một Giám đốc Trung tâm tư vấn tâm lý tình cảm:

"Hiện tại các trung tâm tư vấn chưa có tính pháp lý rõ rệt vì còn núp dưới danh nghĩa các tổ chức xã hội, hình thành một cách tự phát và khá lộn xộn. Tuy trung tâm của chúng tôi đã được cấp giấy phép hành nghề nhưng cũng không chịu sự quản lý của bất kỳ một cơ quan chức năng nào. Do đó các cán bộ tư vấn làm nghề chủ yếu dựa vào lương tâm cá nhân chứ không chịu bất cứ trách nhiệm pháp lý nào. Tôi mong muốn nghề tư vấn trong tương lai sẽ có đơn vị quản lý, sát hạch,

kiểm tra, cấp chứng chỉ hành nghề để mỗi cán bộ tư vấn làm việc với sự tự trọng và trách nhiệm cao hơn".

Tóm lại, qua khảo sát thực trạng tình hình phát triển nghề tham vấn ở Việt nam, chúng tôi thấy có một số điểm nổi bật sau: Các trung tâm, dịch vụ tư vấn "đại trà" phát triển tràn lan tại các đô thị; hoạt động chủ yếu mang tính tự phát theo xu thế xã hội và không có tư cách pháp nhân hành nghề. Các tài liệu, ấn phẩm về tham vấn còn rất ít, hầu như không đáng kể. Nhiều cán bộ làm công tác tham vấn chưa qua đào tạo nên thiếu các phẩm chất, tri thức và kỹ năng nghề; làm nghề tham vấn nhưng chủ yếu dựa vào kinh nghiệm cuộc sống cá nhân. Thậm chí có không ít cán bộ tham vấn hiểu chưa đúng về bản chất của tham vấn và nghề tham vấn; còn lẫn lộn giữa công việc của nhà tư vấn, cố vấn với công việc của các nhà Tham vấn. Thực tế đào tạo và kinh nghiệm nghề nghiệp trong lĩnh vực tham vấn cho thấy: Có một số phẩm chất, kiến thức và kỹ năng nghề không chỉ hoàn toàn do giáo dục đại học đem lại, mà chúng được hình thành và phát triển từ quá trình xã hội hoá cá nhân, từ kinh nghiệm sống của mỗi người. Vì vậy hiện tượng không ít cán bộ làm công tác tham vấn dù chưa được đào tạo nghề một cách khoa học, nhưng do có một số tư chất nhất định, nên họ ít nhiều vẫn đáp ứng được nhu cầu tham vấn của xã hội. Tuy nhiên với tư cách là một nghề hỗ trợ tâm lý cho khách hàng, đã đến lúc người làm công tác tham vấn cần được hỗ trợ về đào tạo và pháp lý.

Tài liệu tham khảo

1. *Báo cáo kết quả hoạt động dự án đào tạo và xây dựng tài liệu tư vấn về bạo hành cho trung tâm tư vấn ở thành phố HCM, 5/2000.*
2. *Giáo trình tập huấn Tham vấn cho các giảng viên (2 tập), UNICEF Việt nam, Hà nội, 2002*
3. Ngô Xuân Điệp, *Những sai phạm trong các ca tư vấn tâm lý*, K41, 2000, PGS, TS Trần Thị Minh Đức hướng dẫn khoá luận.
4. Nguyễn Hà Thành, *Nhận thức của người dân về tư vấn tâm lý và thực trạng hoạt động của các trung tâm tư vấn tâm lý ở Hà nội*, K43, 2002, PGS, TS Trần Thị Minh Đức hướng dẫn khoá luận.
5. PGS, TS, Trần Thị Minh Đức, *Tư vấn và Tham vấn - Thuật ngữ và cách tiếp cận, kỷ yếu hội thảo Tâm lý học, trang 199, tháng 1/2003* .

